TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - *Tự do* - *Hạnh* phúc

Bản án số: **168/2023/HS-ST**
Ngày: 19/07/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Ngô Văn Giá**
2. Bà **Nguyễn Thị Cúc**
Thư ký phiên toà: Bà **Phạm Lệ Quyên** – Thư ký Tòa án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Ông **Hà Minh T1** – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 07 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/TLST-HS ngày 24/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 05 năm 2023; quyết định hoãn phiên tòa số 60/QĐHPT-HS ngày 19/06/2023 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN SƠN T ; sinh năm: 1985; HKTT và chỗ ở: D, huyện Gia Lâm, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T và con bà Nguyễn Thị Vân; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm1989; Có 2 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015); Gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ nhất. Theo danh chỉ bản số 281 ngày 30/3/2023 Công an quận Long biên lập, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Tự thú và tạm giữ ngày 21/3/2023, hủy bỏ tạm giữ ngày 30/3/2023. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2. NGUYỄN HỮU G ; sinh năm: 1973; HKTT và chỗ ở: thôn A, xã Đ, huyện Gia Lâm, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Hữu Th (đã mất) và con bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1936; có vợ là Nguyễn Thị Vinh, sinh năm 1975; Có 2 con (lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2009); Gia đình có 05 anh chị em bị cáo là con út. Theo danh chỉ bản số 282 ngày 30/3/2023 Công an quận Long biên lập, bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự (đã hết thời hiệu).

Đầu thú và tạm giữ ngày 21/3/2023, hủy bỏ tạm giữ ngày 30/3/2023. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt tại phiên tòa).

3. NGUYỄN HỮU D ; sinh năm: 1983; HKTT và chỗ ở: thôn 2A, huyện Gia Lâm, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1954 và con bà Nguyễn Thị Đào, sinh năm 1957; có vợ là Vũ Thị T, sinh năm

1984; Có 2 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014). Theo danh chỉ bản số 283 ngày 30/3/2023 Công an quận Long biên lập, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Tạm giữ ngày 21/3/2023, hủy bỏ tạm giữ ngày 30/3/2023. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt tại phiên tòa).

4. NGUYỄN ANH T1; sinh năm 1974; HKTT và chỗ ở: thôn 4, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn M, sinh năm 1946 và con bà Hoàng Thị L (đã mất); có vợ là Lê Thị Hồng T3, sinh năm 1978; có 2 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015). Theo danh chỉ bản số 284 ngày 30/3/2023 Công an quận Long biên lập, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Tạm giữ ngày 21/3/2023, hủy bỏ tạm giữ ngày 30/3/2023. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 21/03/2023, Đội CSHS - Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên tiếp nhận đối tượng Nguyễn Sơn T , sinh năm 1985, Nơi cư trú: thôn 2, Đông Dư, Gia Lâm, Hà Nội đến tự thú về hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Hữu G , sinh năm 1973, trú tại: thôn 1, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, Hà Nội; Nguyễn Hữu D , sinh năm 1983, trú tại: thôn 2, Đông Dư, Gia Lâm, Hà Nội và Nguyễn Anh T1, sinh năm 1974, trú tại: thôn 4, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, Hà Nội xảy ra trên địa bàn quận Long Biên như sau:

T và các đối tượng quy ước cách thức đánh bạc như sau: Căn cứ kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng hằng ngày, số lô là 2 chữ số số cuối cùng của 27 giải - từ giải bảy đến giải đặc biệt, số đề là 2 chữ số cuối cùng của giải đặc biệt. Khi mua số lô số đề, 01 điểm đề các đối tượng phải trả cho T là 950đ (chín trăm năm mươi đồng), 01 một điểm lô phải trả T 22.500 đồng. Riêng Nguyễn Hữu G trả 01 điểm đề là 1000 đồng; Nếu số lô, đề các đối tượng mua trùng 2 chữ số cuối của các giải xổ số nêu trên (trúng lô, đề) sẽ thắng được 80.000 đồng tương ứng 1 điểm lô hoặc 1 điểm đề.

Ngày 02/03/2023, T nhận được tin nhắn điện thoại từ số điện thoại 0949793888 của Nguyễn Hữu G với nội dung mua số lô, số đề gồm: số đề: 28, 82, 44, 77, 66 mỗi số 100.000 đồng tương đương 500.0000 đồng; Số lô: 26, 62 mỗi số 100 điểm tương đương 4.500.000 đồng. Đối chiếu kết quả sổ xố miền bắc cùng ngày, G trúng số đề 77 thắng 8.000.000 đồng và trúng số lô 26 thắng 8.000.000 đồng. T tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho G vào ngày 02/03/2023 với tổng số tiền là 21.000.000 đồng. Ngày 03/3/2023, T và G đã thanh toán tiền thắng thua đánh bạc này tại một quán nước trên địa bàn quận Long Biên (nhớ rõ địa chỉ cụ thể). G thu lợi bất chính số tiền 11.000.000 đồng.

Ngày 17/3/2023, Nguyễn Hữu D sử dụng tài khoản zalo được đăng ký bằng số điện thoại 0902.051.324 nhắn tin vào tài khoản zalo của T được đăng ký bằng số điện thoại 0984.066.958 lưu trong danh bạ là “Tung Tinh" để mua các số lô: 73, 93 mỗi số 50 điểm tương ứng với số tiền 2.250.000 đồng. Kết quả D trúng

01 số lô 93 tương ứng với số tiền 4.000.000 đồng. Tổng số tiền D tham gia đánh bạc ngày 17/3/2023 là 6.250.000 đồng. D chưa thanh toán số tiền thắng thua với T .

Ngày 18/3/2023, với cách thức tương tự, D mua của T số lô 67, 76, mỗi số 50 điểm tương ứng với số tiền 2.250.000 đồng; Số đề 67 với số tiền 190.000 đồng; số đề 76, 45, 54, 01, 10, mỗi số 50.000 đồng tương ứng phải trả số tiền 237.500 đồng. Tổng số tiền D mua các số lô số đề trên là 2.677.500 đồng. Kết quả D không trúng số lô, đề nào. Tổng số tiền D tham gia đánh bạc ngày 18/3/2023 là 2.677.500 đồng. D chưa thanh toán số tiền thắng thua với T .

Ngày 19/3/2023, D mua của T các số lô 87, 24, mỗi số 50 điểm tương ứng với số tiền 2.250.000đồng. Các số đề 87; 24, mỗi số 100.000đồng tương ứng phải trả số tiền 190.000 đồng. D không trúng số lô, đề nào. Tổng số tiền D tham gia đánh bạc ngày 19/3/2023 là 2.440.000 đồng. D chưa thanh toán số tiền thắng thua với T .

Ngày 20/3/2023, D mua của T các số lô 59, 69, mỗi số 50 điểm tương ứng với số tiền 2.250.000đồng. Các số đề 59, 95, 30, 65 mỗi số 50.000 đồng tương ứng phải trả số tiền 190.000 đồng. D không trúng số lô, đề nào. Tổng số tiền D tham gia đánh bạc ngày 20/3/2023 là 2.440.000đồng. D chưa thanh toán số tiền thắng thua với T .

Ngày 20/03/2023, T1 sử dụng ứng dụng zalo đăng ký bằng số điện thoại 0966821582 nhắn tới tài khoản zalo của T mua các các số lô, số đề. Cụ thể các số đề: 56, 65, 36, 63, 15, 51, 16, 61, mỗi số 50.000 đồng tương ứng phải trả 380.000đồng; các số lô: 69, 71, 16, 61, 36, 63, mỗi số 50 điểm tương ứng phải trả 6.750.000đồng. T1 phải trả cho T tổng số tiền 7.130.000đồng. Đối chiếu kết quả xổ số miền Bắc ngày 20/3/2023, T1 đã trúng số lô 63 thắng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền T1 tham gia đánh bạc ngày 20/3/2023 là 11.130.000đồng. T1 chưa thanh toán số tiền thắng thua với T .

Nguyễn Sơn T bán số lô, số đề cho G , D , T1 và tự thanh thắng thua, không chuyển bảng cho ai.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Sơn T , Nguyễn Hữu G , Nguyễn Hữu D , Nguyễn Anh T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone 7 có số Imei: 354827097708737 đã qua sử dụng của Nguyễn Sơn T ; 01 điện thoại di động Iphone 13Promax có số Imei1: 356389955716623, Imei2: 356389955605164 đã qua sử dụng thu giữ của G ; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus có số Imei: 359128077237499 đã qua sử dụng thu giữ của D ; 01 điện thoại di động Samsung galaxy J6 có số Imei1: 352812100177874, Imei2: 352813100177872 đã qua sử dụng của T1.

Đối với hành vi đánh bạc dưới giữa Nguyễn Sơn T với Nguyễn Hữu D vào ngày 18/3/2023 với số tiền 2.677.500đồng, ngày 19/3/2023 là 2.440.000 đồng và ngày 20/3/2023 là 2.440.000 đồng chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 26/4/2023, UBND quận Long Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Sơn T về hành vi "Làm chủ lô, đề" theo quy định tại Điểm a Khoản 5 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ. Ngày 26/04/2023, Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm

hành chính đối với Nguyễn Hữu D về hành vi "Mua số lô, số đề" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ.

Lời khai của Nguyễn Sơn T , Nguyễn Hữu G , Nguyễn Hữu D , Nguyễn Anh T1 phù hợp với tài liệu chứng cứ thu được.

Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Sơn T , Nguyễn Hữu G , Nguyễn Hữu D , Nguyễn Anh T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKSLB ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Nguyễn Sơn T về tội **"Tổ chức đánh bạc"** theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015, Nguyễn Hữu G , Nguyễn Hữu D , Nguyễn Anh T1 về tội "**Đánh bạc**" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: hành vi của bị cáo Nguyễn Sơn T đã đủ yếu tố cấu thành tội tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hữu G , Nguyễn Hữu D , Nguyễn Anh T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng: bị cáo G , D , T1 không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo T phạm tội nhiều theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Nguyễn Sơn T tự thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Nguyễn Hữu G đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã lập công giúp Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên bắt giữ được 02 đối tượng trộm cắp tài sản ngày 19/04/2023, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Nguyễn Hữu D và Nguyễn Anh T1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Sơn T ; xử phạt bị cáo mức án từ 24-28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 48-56 tháng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Hữu G xử phạt bị cáo mức án từ 16 - 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 32 - 40 tháng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS đối với các bị cáo Nguyễn Hữu D xử phạt bị cáo D mức án từ 06-10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12-20 tháng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS đối với các bị cáo Nguyễn Anh T1 xử phạt bị cáo T1 mức án từ 08-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 16-24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015. Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7 có số Imei: 354827097708737 đã qua sử dụng của Nguyễn Sơn T ; 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax có số Imei1: 356389955716623, Imei2: 356389955605164 đã qua sử dụng thu giữ của G ; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus có số Imei: 359128077237499 đã qua sử dụng thu giữ của D ; 01 điện thoại di động Samsung galaxy J6+ có số Imei1: 352812100177874, Imei2: 352813100177872 đã qua sử dụng của T1. Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Hữu G phải truy nộp số tiền hưởng lợi bất chính số tiền 11.000.000 đồng.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội để có điều kiện lao động kiếm tiền nuôi gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn Sơn T , Nguyễn Hữu G , Nguyễn Hữu D , Nguyễn Anh T1 tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản việc tự thú, đầu thú; biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; vật chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Sơn T có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cụ thể: ngày 02/3/2023 bán số lô, số đề cho Nguyễn Hữu G với số tiền 21.000.000 đồng, ngày 17/3/2023 bán số lô số đề cho Nguyễn Hữu D với số tiền là 6.250.000 đồng và ngày 20/3/2023 bán số lô số đề cho Nguyễn Anh T1 là 11.130.000 đồng. Tổng số tiền T phải chịu trách nhiệm hình sự là 38.380.000 đồng.

Ngày 02/03/2023, Nguyễn Hữu G có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề. Tổng số tiền G phải chịu trách nhiệm hình sự là 21.000.000 đồng. G thu lợi bất chính 11.000.000 đồng.

Ngày 17/03/2023, Nguyễn Hữu D có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề. Tổng số tiền D phải chịu trách nhiệm hình sự là 6.250.000 đồng.

Ngày 20/3/2023, Nguyễn Anh T1 có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề. Tổng số tiền T1 phải chịu trách nhiệm hình sự là 11.130.000 đồng.

D và T1 chưa thanh toán với T nên chưa thu lợi bất chính.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Sơn T đã cấu thành tội Tổ chức đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu G , Nguyễn Hữu D , Nguyễn

Anh T1 đã đủ dấu hiệu cấu thành tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo Nguyễn Sơn T về tội: "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu G , Nguyễn Hữu D , Nguyễn Anh T1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Về vai trò của các bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Sơn T giữ vai trò tổ chức việc đánh bạc thông qua hình thức trực tiếp nhận ghi lô đề cho D , G , T1 nên bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Các bị cáo G , D , T1 biết rõ việc đánh bạc dưới hình thức chơi số lô đề bị pháp luật nghiêm cấm nhưng lười lao động, không muốn lao động mà có tiền nên vẫn hám lợi thực hiện, giúp sức cho hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Sơn T do đó khi lượng hình cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi các bị cáo thực hiện.

[4] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, làm tăng tỷ lệ cờ bạc cá độ trong xã hội phát triển do đó cần thiết phải có những hình phạt tù tương xứng đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết pháp luật, muốn kiếm tiền nhanh chóng, không bằng sức lao động nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

- **Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Sơn T** , Hội đồng xét xử xem xét bị cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, số tiền liên quan đến đánh bạc không lớn, tuy phạm tội nhiều lần nhưng ít nghiêm trọng; bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; trước khi cơ quan điều tra phát hiện sự việc bị cáo đã đến tự thú với cơ quan điều tra về toàn bộ vụ việc; cụ Nguyễn Thị Gái (bà ngoại bị cáo) là bà mẹ Việt Nam anh Hùng; Liệt sĩ Nguyễn Ngọc Thanh và Liệt sĩ Nguyễn Văn Thuấn (bác ruột bị cáo) được Nhà nước tặng bằng Tổ quốc ghi công, gia đình bị cáo là gia đình có công với Nhà nước. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, hiện là lao động chính duy nhất trong gia đình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nghĩ chưa cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà có thể xem xét cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp quy định pháp luật, không gây nguy hiểm cho xã hội và không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

- **Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Hữu G** , Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đã lập công giúp cơ quan cảnh sát điều tra

công an quận Long Biên bắt giữ được 02 đối tượng trộm cắp tài sản ngày 19/4/2023. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Hữu D** , Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra bị cáo là đảng viên – tham gia Ban chỉ huy quân sự huyện Gia Lâm và được đề bạt chức tiểu đội trưởng dân quân xã Đông Dư, Gia Lâm, Hà Nội, nhiều năm liền được tặng các danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, được tặng giấy khen hàng năm vì có thành tích tốt trong công tác, đóng góp công sức bảo vệ đất nước; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Anh T1**, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra bị cáo là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Xét các bị cáo đều có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nghĩ chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội mà có thể xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp quy định pháp luật, không gây nguy hiểm cho xã hội và không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo T , G đều đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo D , T1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

* *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo G , D , T1 không có; bị cáo T phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

* *Về hình phạt bổ sung:* Xét các bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Xét thấy, đối với số tiền 11.000.000 đồng (bị cáo G thu lời là tiền đánh bạc nên cần truy thu buộc bị cáo phải nộp để sung công.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7 có số Imei: 354827097708737 đã qua sử dụng của Nguyễn Sơn T ; 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax có số Imei1: 356389955716623, Imei2:

356389955605164 đã qua sử dụng thu giữ của G ; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus có số Imei: 359128077237499 đã qua sử dụng thu giữ của D ; 01 điện thoại di động Samsung galaxy J6+ có số Imei1: 352812100177874, Imei2: 352813100177872 đã qua sử dụng của T1.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Sơn T ;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Hữu G ;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Hữu D và Nguyễn Anh T1.

2. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Sơn T** phạm tội **"Tổ chức đánh bạc"**; các bị cáo **Nguyễn Hữu D , Nguyễn Hữu G , Nguyễn Anh T1** phạm tội "Đánh bạc";

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **48 (Bốn mươi tám) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Sơn T cho Uỷ ban nhân dân xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu G 16 (Mười sáu) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **32 (Ba mươi hai) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu G cho cho Uỷ ban nhân dân xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D 06 (sáu) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 **(Mười hai) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu D cho cho Uỷ ban nhân dân xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T1 08 (tám) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **16 (Mười sáu) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Anh T1 cho cho Uỷ ban nhân dân xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách**.**

3. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu G phải truy nộp số tiền 11.000.000 đồng là tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước. Bị cáo đã tự nguyện truy nộp 11.000.000 đồng nên không phải nộp số tiền trên *(Theo biên lai thu tiền số 0050906 ngày ngày 16/05/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên).*

- Tịch thu, sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số Imei: 354827097708737 đã qua sử dụng của Nguyễn Sơn T *(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/05/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên);*

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số Imei1: 356389955716623, Imei2: 356389955605164 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hữu G *(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/05/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên ;*

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số Imei: 359128077237499 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hữu D *(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/05/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên);*

- Tịch thu, sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+ có số Imei1: 352812100177874, Imei2: 352813100177872 đã qua sử dụng của Nguyễn Anh T1 *((Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/05/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên) ;*

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo **Nguyễn Sơn T , Nguyễn Hữu G , Nguyễn Hữu D , Nguyễn Anh T1**, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- UBND phường Thượng Thanh, quận Long Biên
- Bị cáo,người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP/TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh